

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 52/2025/HS-ST

Ngày 27 - 8 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chử Cần.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thảo;

Ông Nguyễn Thanh Cần.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Từ Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Đỗ Thanh T sinh năm 1997 tại thành phố Cần Thơ (trước đây là tỉnh Sóc Trăng); hộ khẩu thường trú: ấp H, xã H, thành phố Cần Thơ (trước đây là xã H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng); nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Thanh H, sinh năm 1979 và bà Trần Thị L, sinh năm 1976; có 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không; bị bắt quả tang ngày 04 tháng 4 năm 2025 sau đó tạm giữ, tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực B (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Đỗ Thanh T1, sinh năm 2001; hộ khẩu thường trú: ấp H, xã H, thành phố Cần Thơ; địa chỉ: khu phố S, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt;

2. Ông Lê Hoàng P, sinh năm 1998; hộ khẩu thường trú: tổ E, ấp F, xã T, tỉnh Đồng Nai, địa chỉ: khu phố S, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt;

3. Ông Nguyễn Minh P1, sinh năm 1996; hộ khẩu thường trú: tổ C, phường C, tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: khu phố S, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Thanh T và Nguyễn Thị Ý chung sống như vợ chồng tại nhà trọ T2, khu phố S, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương (nay là phường V, Thành phố Hồ Chí Minh). Ngày 30/3/2025, T sử dụng điện thoại Oppo Reno 12, thông qua ứng dụng Tiktok đặt mua ma túy đá của đối tượng không rõ nhân thân với số tiền 2.000.000 đồng. Khi nhận được ma túy, T phân chia ma túy và chứa trong nhiều túi nylon miệng kéo dính nhằm bán cho các đối tượng nghiện ma túy.

Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 04/4/2025, Lê Hoàng P, là bạn quen biết ngoài xã hội của T và Đỗ Thanh T1, em ruột của T đến phòng trọ của T để ăn cơm. Sau khi ăn cơm, Ý lên lên gác ngủ. T lấy một túi nylon chứa ma túy đá đưa cho P đồ vào nỏ thủy tinh để T, T1 và P tự đốt ma túy lên sử dụng cùng với nhau.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng Công an thị trấn T tổ chức kiểm tra hành chính tại phòng trọ của T thì phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng gồm:

- 39 (ba mươi chín) túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng;
- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 (một) nỏ thủy tinh, 01 (một) ống hút màu xanh, 01 (một) chai nước, 01 (một) nắp chai nhựa màu xanh được đục thủng hai lỗ;
- 357 (ba trăm năm mươi bảy) túi nylon miệng kéo dính;
- Số tiền 840.000 đồng.
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 12, màu bạc, số Imei: 869029076146058, số sê ri: 6P6LI7TG6DUYPDA;
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, màu xám thu giữ của Nguyễn Minh P1;
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu vàng, số Imei: 353899104556574, số Imei 2: 353899104695687, số sim: 0364.973.573 thu giữ của Đỗ Thanh T1;

Công an thị trấn T chuyển giao vụ, việc và vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B, nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H để thụ lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, T khai nhận đã bán ma túy cho Nguyễn Minh P1 05-06 lần tại phòng trọ của T, lần gần nhất là ngày 04/4/2025 tại phòng trọ của T thuộc khu phố S, thị trấn T với số tiền 200.000 đồng/lần. Ngoài ra T còn bán ma túy cho nhiều người có nick Z là “Sắp Có Màu”, “Son Xì Trum”, khoảng 04-05 lần tại phòng trọ của T, mỗi lần từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng nhưng không nhớ rõ thời gian.

Bản kết luận giám định số 1585/KL-KTHS(MT) ngày 11/4/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Các mẫu tinh thể màu trắng, gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 6,0771 gam (M1); 0,8381 gam (M2).

Cáo trạng số 23/CT-VKSKV17 ngày 23/7/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Đỗ Thanh T về tội “Mua bán

trái phép chất ma túy; Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo Đỗ Thanh T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện. Cáo trạng của Viện Kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Thanh T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Xử phạt bị cáo Đỗ Thanh T từ 08 năm tù đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; từ 07 năm tù đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; tổng hợp hình phạt theo quy định của Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Tuyên tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, tịch thu 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno12, bị cáo dùng vào việc phạm tội, buộc bị cáo Đỗ Thanh T nộp số tiền 2.840.000 đồng do mua bán ma túy mà có để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Đỗ Thanh T không có ý kiến với phần luận tội của Viện Kiểm sát và nói lời sau cùng: bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm trở về với xã hội, được lao động và chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra - Công an, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện việc điều tra, truy tố, ban hành quyết định, văn bản tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Thanh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng mà Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận:

[2.1] Ngày 04/4/2025, tại nhà T, khu phố S, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương (nay là phường V, Thành phố Hồ Chí Minh), bị cáo Đỗ Thanh T bị bắt quả tang tàng trữ trái phép 6,9152 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng và bán cho người sử dụng ma túy khác. Cùng ngày, Đỗ Thanh T tổ chức cho Đỗ Thanh T1, Lê Hoàng P sử dụng trái phép chất ma túy. Trước đó, Đỗ Thanh T nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Minh P1 và các đối tượng không

rõ nhân thân với số tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, trong đó T bán cho P1 05-06 lần, tổng số tiền thu được do bán ma túy mà có là 2.840.000 đồng.

[2.2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước trong quản lý, sử dụng chất ma túy. Bị cáo Đỗ Thanh T nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng, thu lợi từ việc bán ma túy nên đã cố ý phạm tội. Căn cứ vào khối lượng ma túy tàng trữ, số lần bán ma túy cùng hành vi cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng và địa điểm để tổ chức cho Đỗ Thanh T1, Lê Hoàng P sử dụng ma túy trái phép, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Đỗ Thanh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy; Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Ma túy đang là hiểm họa chung của nhân loại, tác hại của ma túy không thể lường hết. Hiện nay các tội phạm liên quan, phát sinh từ ma túy đang diễn ra hết sức phức tạp, diễn biến khó lường. Người phạm tội liên quan đến ma túy sau khi chấp hành hình phạt vẫn tiếp tục tái nghiện, rủ rờ, lôi kéo, tổ chức cho nhiều người khác sử dụng ma túy, làm mất an ninh trật tự, làm gia tăng tội phạm, bạo lực, làm suy thoái nhân cách, phẩm giá con người, tàn phá cuộc sống yên vui của nhiều gia đình. Do đó cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian phù hợp nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Thanh T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

[6.1] Tịch thu tiêu hủy:

- 5,9586 gam (M1) ma túy loại Methamphetamine và 0,7923 gam (M2) ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định;

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 (một) nỏ thủy tinh, 01 (một) ống hút màu xanh, 01 (một) chai nước, 01 (một) nắp chai nhựa màu xanh được đục thủng hai lỗ;

- 357 (ba trăm năm mươi bảy) túi nylon miệng kéo dính;

[6.2] Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước phương tiện dùng vào việc liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội, gồm: Oppo Reno 12, màu bạc, số Imei: 869029076146058, số sê ri: 6P6LI7TG6DUYPDA thu giữ của bị cáo Đỗ Thanh T, điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, màu xám thu giữ của Nguyễn Minh P1.

[6.3] Đối với số tiền 2.840.000 đồng bị cáo Đỗ Thanh T thu lợi bất chính từ việc bán ma túy, cần buộc bị cáo nộp số tiền này để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[6.4] Đối với điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu vàng, số Imei: 353899104556574, số Imei 2: 353899104695687, số sim: 0364.973.573 thu giữ của Đỗ Thanh T1 trả lại điện thoại cho ông T1 là phù hợp.

[7] Đối với đối tượng (không rõ nhân thân) có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Đỗ Thanh T, do không xác định được nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là phù hợp. Hành vi sử dụng ma túy trái phép chất ma túy của Lê Hoàng P, Đỗ Thanh T1, Nguyễn Minh P1 đã bị UBND thị trấn T áp dụng biện pháp cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. Đối với Nguyễn Thị Ý: Ý là người sống chung như vợ chồng với bị cáo Đỗ Thanh T tại nhà trọ do bị cáo T thuê. Việc tổ chức sử dụng ma túy của Đỗ T thì Ý không biết, kết quả xét nghiệm xác định Ý âm tính với ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[8] Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Bị cáo bị kết án nên chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các khoản 1, 2 Điều 260; Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Thanh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy; Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đỗ Thanh T 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo Đỗ Thanh T chấp hành hình phạt chung là 15 (mười lăm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04 tháng 4 năm 2025.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 5,9586 gam (M1) ma túy loại Methamphetamine và 0,7923 gam (M2) ma túy loại Methamphetamine, chứa trong Bì thư niêm phong ký hiệu 1585/PC09 (theo Biên bản đóng gói niêm phong và giao nhận lại mẫu đối tượng giám định ngày 05/4/2025 và Kết luận số 1585/KL-KTHS (MT) ngày 11/4/2025 của Phòng K Công an tỉnh B);

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 (một) nõ thủy tinh, 01 (một) ống hút màu xanh, 01 (một) chai nước, 01 (một) nắp chai nhựa màu xanh được đục thủng hai lỗ;

- 357 (ba trăm năm mươi bảy) túi nylon miệng kéo dính;

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno 12, màu bạc, số Imei: 869029076146058, số sê ri: 6P6LI7TG6DUYPDA (được niêm phong, không kiểm tra tình trạng máy).

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, màu xám (được niêm phong, không kiểm tra tình trạng máy)

(Các vật chứng được ghi nhận trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 8 năm 2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh).

Buộc bị cáo Đỗ Thanh T nộp số tiền do phạm tội mà có là 2.840.000 đồng để tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Tạm giữ số tiền 840.000 đồng theo ủy nhiệm chi ngày 28/7/2025 để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết:

Buộc bị cáo Đỗ Thanh T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- PV06, Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu Văn thư, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Chữ Càn